UBND TỈNH GIA LAI
SỞ NỘI VỤ

Số: 9080 /SNV-TĐKT&NCC
V/v triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 19 tháng 11 năm 2026

Kính gửi:
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện Văn bản hợp nhất số 12/2026/VBHN-NĐ-BNV ngày 03 tháng 11 năm 2026 của Bộ Nội vụ về quy định chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975;

Để việc triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam trên địa bàn tỉnh bảo đảm kịp thời, thống nhất, đúng đối tượng, điều kiện, trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định, Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm phối hợp triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Hội Cựu TNXP tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định tại Văn bản hợp nhất số 12/2026/VBHN-NĐ-BNV ngày 03 tháng 11 năm 2026 của Bộ Nội vụ; trong đó, tập trung vào những nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 388/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2026.

Chủ động rà soát, xác định đối tượng, điều kiện hưởng, các chế độ, chính sách và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện; bảo đảm việc giải quyết chế độ, chính sách đúng quy định, công khai, minh bạch, không để xảy ra tình trạng bỏ sót đối tượng đủ điều kiện hoặc giải quyết trùng lặp, không đúng đối tượng.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chủ động rà soát, nắm tình hình, hướng dẫn các đối tượng là thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam và thân nhân thuộc diện được hưởng chế độ, chính sách lập hồ sơ đề nghị giải quyết theo quy định.

Tổ chức tiếp nhận, rà soát, kiểm tra, xét duyệt, xác nhận và công khai kết quả xét duyệt hồ sơ; tổng hợp, chuyển hồ sơ về Sở Nội vụ để thẩm định, trình Chủ

tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định tại Điều 8, Điều 9 và Điều 10 của Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 388/2026/NĐ-CP.

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc xác nhận đối tượng tham gia thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam đối với trường hợp không còn giấy tờ chứng minh, không có người làm chứng và hiện đăng ký thường trú tại địa phương khác; bảo đảm việc xác nhận đúng đối tượng, điều kiện và quy trình theo quy định.

Tổ chức chi trả chế độ trợ cấp một lần, trợ cấp hằng tháng và trợ cấp mai táng cho các đối tượng được hưởng theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những trường hợp kê khai không trung thực, làm sai lệch, giả mạo hồ sơ để hưởng chế độ, chính sách không đúng quy định; giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền trong quá trình thực hiện.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí; tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí, phân bổ kinh phí thực hiện chế độ, chính sách và kinh phí chi công tác quản lý theo quy định tại Điều 12, Điều 13 của Nghị định số 112/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 388/2026/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Đề nghị Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh và các tổ chức có liên quan

Phối hợp với Sở Nội vụ và UBND xã, phường tuyên truyền, phổ biến các chế độ, chính sách; tham gia xác nhận, xét duyệt hồ sơ theo quy định; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, góp phần bảo đảm việc giải quyết chế độ, chính sách đúng đối tượng và quy định pháp luật.

5. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; tổ chức tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp một lần, trợ cấp hằng tháng, trợ cấp mai táng do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến; tổng hợp, báo cáo, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Đồng thời, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tham mưu việc bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ, chính sách; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Nội vụ để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, P.TĐKT&NCC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH GIA LAI

Phan Đình Hòa

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

(Kèm theo Công văn số /SNV-TĐKT&NCC ngày tháng năm 2026)

- Các sở: Y tế; Tài chính; Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Tư pháp; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Dân tộc và Tôn giáo; Thanh Tra tỉnh; Sở Công Thương; Sở Ngoại vụ, Văn phòng UBND tỉnh
- UBND các xã, phường.